

Phần 1: Đọc hiểu**Sông Hương**

Sông Hương có chiều dài tới tận 80km, riêng đoạn chảy qua Huế từ Bằng Lăng đến cửa Thuận An dài 30km. Đoạn sông chảy qua Huế uốn lượn như sự sắp đặt của tự nhiên nhằm tôn tạo thêm vẻ kiêu diễm cho thành phố Huế. Sông Hương là quà tặng vô giá mà tạo hóa đã dành riêng cho miền đất này. Con sông này là yếu tố có tính quyết định để người xưa chọn Huế làm kinh đô - là nơi hội tụ của cảnh quan và di sản văn hóa.

Từ ngã ba Bằng Lăng, sông Hương chảy nhẹ nhàng, chậm rãi qua các làng mạc trù phú của vùng ngoại vi Huế, đi sâu vào giữa lòng thành phố, rồi tiếp tục uốn lượn qua các miền quê ở hạ lưu trước khi đổ ra biển. Thành quách, lầu xá, những công trình kiến trúc hai bên bờ soi hình bóng xuống dòng sông, đẹp tựa như bức tranh phong thủy hữu tình. Người ta thường ví dòng sông Hương duyên dáng như cô gái Huế e ấp nụ cười dưới vành nón lá. Màu trắng bạc của sông càng tô điểm hơn khi chiếc cầu Tràng Tiền bắc ngang qua sông Hương.

[...] Sông Hương dẫn đường xuôi dòng nước đưa du khách đến thăm vẻ đẹp miệt vườn Võ Dạ với vườn hoa thâm cỏ xanh mướt. Còn gì tuyệt vời hơn khi được ngược dòng lên Thiên Mụ thả hồn phiêu diêu theo tiếng chuông chùa văng vẳng. Từ chùa, bạn có thể ngắm toàn diện sắc đẹp của Hương giang như chiếc áo thiếu nữ mấy lần đổi thay màu sắc trong ngày.

Câu 1: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

1. Dòng sông Hương chảy qua Huế bao nhiêu km? (0,5 điểm)

- A. 40km
- B. 80km
- C. 30km
- D. 60km

2. Sông Hương chảy qua những nơi nào trước khi đổ ra biển? (0,5 điểm)

- A. Từ ngã ba Bằng Lăng chảy qua trung tâm thành phố Huế rồi chảy ra biển.
- B. Từ ngoại ô thành phố Huế, chảy qua các miền quê ở hạ lưu rồi chảy ra biển.
- C. Từ ngã ba Bằng Lăng chảy qua các huyện của Huế, qua các khu rừng rậm rồi chảy ra biển.
- D. Từ ngã ba Bằng Lăng chảy qua các làng mạc trù phú ở ngoại vi Huế, đi sâu vào giữa lòng thành phố, chảy qua các miền quê ở hạ lưu rồi đổ ra biển.

3. Cây cầu nào được bắc ngang qua sông Hương? (0,5 điểm)

- A. Cầu Tràng Tiền
- B. Cầu Nhật Lệ
- C. Cầu Rồng
- D. Cầu Phú Mỹ

Câu 2: Em hãy gạch chân dưới từ Hán Việt có trong câu sau và giải nghĩa nó (1 điểm):

“Từ chùa, bạn có thể ngắm toàn diện sắc đẹp của Hương giang như chiếc áo thiếu nữ mấy lần đổi thay màu sắc trong ngày”.

Câu 3: Em hãy gạch chân dưới quan hệ từ có trong câu sau (0,5 điểm):

“Từ ngã ba Bằng Lăng, sông Hương chảy nhẹ nhàng, chậm rãi qua các làng mạc trù phú của vùng ngoại vi Huế, đi sâu vào giữa lòng thành phố, rồi tiếp tục uốn lượn qua các miền quê ở hạ lưu trước khi đổ ra biển”.

Phần 2: Luyện từ và câu

Câu 1: (1 điểm)

- a. Em hãy tìm 3 cặp từ trái nghĩa về chủ đề con người.
- b. Chọn 1 trong 3 cặp từ vừa tìm được và đặt câu.

Câu 2: Em hãy liệt kê các nghĩa của từ “đậu” trong câu dưới đây (1 điểm):

Một chú ruồi đang đậu trên rô đậu đỏ mà mẹ em chuẩn bị để nấu xôi mừng chị gái thi đậu đại học.

Câu 3: Em hãy điền thêm về câu còn lại để tạo nên các câu ghép (1 điểm)

- a. Hễ trời mưa to _____
b. _____ thì em đã được đi bơi với bạn.

Phần 3: Tập làm văn (4 điểm)

Em hãy tả một người bạn thân của mình.

Đáp án Đề thi vào lớp 6 môn Tiếng Việt Đề 1

Phần 1: Đọc hiểu

Câu 1:

1. C
2. D
3. A

Câu 2:

- Gạch chân dưới từ Hán Việt: “Từ chùa, bạn có thể ngắm toàn diện sắc đẹp của Hương giang như chiếc áo thiếu nữ mấy lần đổi thay màu sắc trong ngày”.

→ Giải nghĩa: “giang” có nghĩa là dòng sông.

Câu 3:

- Gạch chân dưới quan hệ từ: “Từ ngã ba Bằng Lăng, sông Hương chảy nhẹ nhàng, chậm rãi qua các làng mạc trù phú của vùng ngoại vi Huế, đi sâu vào giữa lòng thành phố, rồi tiếp tục uốn lượn qua các miền quê ở hạ lưu trước khi đổ ra biển”.

Phần 2: Luyện từ và câu

Câu 1:

- a. 3 cặp từ trái nghĩa về con người: hiền lành - độc ác, chăm chỉ - lười biếng, cao - thấp, béo - gầy...
b. Đặt câu:

- Ví dụ: Cô Tâm rất chăm chỉ và hiền lành, còn Cám thì lười biếng và độc ác.

Câu 2:

Nghĩa của các từ “đậu”:

- Từ “đậu” thứ nhất: là động từ, chỉ hành động hạ cánh, đáp xuống của chú ruồi.

- Từ “đậu” thứ hai: là danh từ, chỉ một loại thực vật.

- Từ “đậu” thứ ba: là động, chỉ đã đạt được một kết quả tốt.

Câu 3:

- a. Hễ trời mưa to thì mực nước sông lại dâng lên cao.
b. Nếu trời không mưa to thì em đã được đi bơi với bạn.

Phần 3: Tập làm văn

Dàn ý chi tiết:

1. Mở bài

- Giới thiệu về người bạn thân mà em muốn tả.

2. Thân bài

- Tả khái quát:

+ Bạn ấy có biệt danh là gì? Năm nay bao nhiêu tuổi? Đang học ở đâu?

+ Bạn ấy có chiều cao, cân nặng khoảng bao nhiêu? Thân hình như thế nào?

- Tả chi tiết:

+ Tả các bộ phận tiêu biểu, làm em ấn tượng ở bạn ấy (mái tóc, màu da, khuôn mặt, đôi mắt, bàn tay...)

+ Bạn ấy thường mặc trang phục như thế nào?

+ Sở thích, thần tượng, môn học... yêu thích và chán ghét của bạn ấy là gì?

+ Bạn ấy có tính cách như thế nào? (nêu dẫn chứng cụ thể)

- Kể một kỷ niệm đặc biệt giữa em và bạn ấy.



3. Kết bài

- Tình cảm của em dành cho bạn ấy.
- Em mong muốn tình bạn của cả 2 sẽ như thế nào?

